

Xây dựng mô hình công nghệ số ứng dụng trong dạy học tiếng Anh ở Trường Đại học Hà Nội trong thời kỳ hội nhập quốc tế

Nguyễn Thanh Huyền*

*Khoa tiếng Anh, Trường Đại học Hà Nội

Received: 12/3/2024; Accepted: 18/3/2024; Published: 27/3/2024

Abstract: Building a digital technology model applied to English teaching is a good solution, suitable for the Internet and digital era at Hanoi University. Doing this well not only helps teachers' teaching and students' learning respond to changes in the social environment, but also meets the requirements for innovating content, forms, methods, and improving quality of education and training of the school.

Keywords: Digital technology; teaching English; Hanoi University.

1. Mở đầu

Công nghệ số trong giảng dạy tiếng Anh bao gồm nhiều loại công cụ và tài nguyên, gồm cả thiết bị phần cứng, ứng dụng phần mềm, nền tảng trực tuyến, nội dung kỹ thuật số và các tài nguyên học tập kỹ thuật số khác nhau. Những công nghệ này có thể được sử dụng trong môi trường lớp học truyền thống, môi trường học tập kết hợp (kết hợp hướng dẫn trực tiếp và trực tuyến) hoặc bối cảnh học tập từ xa/trực tuyến hoàn toàn.

Ứng dụng công nghệ số là tận dụng các khả năng của công nghệ để nâng cao trải nghiệm giáo dục, thúc đẩy học tập tích cực và cá nhân hóa, tạo điều kiện hợp tác và giao tiếp, cung cấp phản hồi ngay lập tức và hỗ trợ quá trình ra quyết định dựa trên dữ liệu. Những công nghệ này có thể được sử dụng ở các loại hình học tập, giảng dạy khác nhau ở các nhà trường, trong đó có dạy học tiếng Anh ở trường Đại học Hà Nội.

Trên thực tế, việc xây dựng mô hình công nghệ số ứng dụng trong dạy học tiếng Anh được trường Đại học Hà Nội quan tâm đầu tư, xây dựng cơ sở hạ tầng và được ứng dụng phổ biến, phù hợp với từng đối tượng sinh viên của Khoa tiếng Anh. Ứng dụng mô hình công nghệ số trong dạy học tiếng Anh được nhà trường được triển khai mạnh mẽ, đồng bộ và hiệu quả vào thời điểm học trực tiếp trên giảng đường của toàn xã hội bị gián đoạn bởi đại dịch Covid-19. Đến nay, mô hình này vẫn được trường Đại học Hà Nội sử dụng trong hỗ trợ giáo viên dạy, sinh viên học tiếng Anh và mang lại nhiều tiện ích cho cả thầy và trò; góp phần quan trọng vào đổi mới hình thức,

biện pháp, nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo của Khoa tiếng Anh nói riêng, trường Đại học Hà Nội nói chung.

Để phát huy hơn nữa việc ứng dụng mô hình công nghệ số trong dạy học tiếng Anh, bên cạnh thực hiện tốt những biện pháp đã mang đến kết quả cao, trường Đại học Hà Nội.

2. Biện pháp ứng dụng mô hình công nghệ số trong dạy học tiếng Anh trường Đại học Hà Nội

2.1. Xây dựng và triển khai hệ thống e-learning trên mạng Internet có sự tương đồng với hệ thống e-learning hiện có, đồng thời mở rộng phạm vi ứng dụng của hệ thống e-learning hiện có của trường Đại học Hà Nội.

Triển khai hệ thống e-learning trên mạng Internet: Tại thời điểm hiện tại, hệ thống e-learning hiện có ở trường Đại học Hà Nội được triển khai trên mạng LAN của nhà trường. Việc truy cập, sử dụng hệ thống này chỉ có thể được thực hiện tại các phòng máy chuyên dùng trong những thời điểm nhất định theo quy định của Học viện, nên sinh viên ít có điều kiện để sử dụng. Do đó, cần có một hệ thống e-learning trên nền tảng Moodle được triển khai trên Internet để tạo điều kiện cho sinh viên có thêm thời gian để học tập môn tiếng Anh ngoài giờ lên lớp. Giao diện và chức năng của hệ thống e-learning trên nền tảng Moodle này sẽ có sự tương đồng với giao diện và chức năng của e-learning trên mạng LAN của nhà trường, giúp sinh viên nhanh chóng làm quen và sử dụng hiệu quả hệ thống e-learning trên mạng LAN.

Bảo mật danh tính và bảo mật nội dung trên hệ

thống e-learning trên mạng Internet: Với đặc điểm giáo viên và sinh viên của trường Đại học Hà Nội là các cán bộ, giảng viên, nhân viên, sinh viên, hệ thống e-learning trên Internet này phải đáp ứng được các yêu cầu về bảo mật của thông tin. Để đảm bảo bảo mật danh tính người dùng, giáo viên sẽ được cung cấp tài khoản người dùng và mật khẩu được đăng ký bằng thông tin ảo được tạo ngẫu nhiên, không có mối liên hệ trực tiếp với danh tính thật. Đối với tài khoản của sinh viên sẽ không được cấp tài khoản riêng. Mỗi lớp, sinh viên sẽ được chia ngẫu nhiên thành các nhóm có 4-5 sinh viên, mỗi nhóm sẽ được cấp một tài khoản người dùng và mật khẩu dùng chung cho cả nhóm. Về bảo mật nội dung, chương trình giảng dạy của môn tiếng Anh không thuộc nhóm bảo mật cao, do đó có thể được cung cấp trên Internet, sau khi đã được các cấp liên quan thẩm định, phê duyệt.

Nội dung học tập được đưa lên hệ thống này là các nội dung chính yếu của các bài giảng, các bài tập, các bài thi mẫu, và các nguồn tài liệu tham khảo để sinh viên tự học. Các bài giảng, bài tập sẽ được thể hiện theo các định dạng bài giảng trực tuyến phổ biến và được hỗ trợ rộng rãi. Việc lựa chọn định dạng sẽ dựa trên yêu cầu đảm bảo tính tương thích giữa hệ thống quản lý học tập trên môi trường học tập ảo và hệ thống quản lý học tập trên mạng LAN của nhà trường, đảm bảo sinh viên không phải dành nhiều thời gian để làm quen với các chức năng của hệ thống trên mạng LAN.

Mở rộng phạm vi ứng dụng các hệ thống e-learning: Tiếp tục triển khai và mở rộng phạm vi ứng dụng hệ thống e-learning hiện có của trường Đại học Hà Nội cho các đối tượng sinh viên, không chỉ giới hạn ở các nhóm đối tượng như hiện nay. Các nội dung học tập đã được đưa lên hệ thống trên Internet sẽ đồng thời được đưa lên hệ thống e-learning trên mạng LAN và lên máy tính cá nhân của giáo viên để giáo viên và sinh viên có thể truy cập và sử dụng khi cần thiết. Hoạt động học tập trên nền tảng e-learning sẽ được triển khai cho tất cả các đối tượng sinh viên có nhu cầu học tập môn tiếng Anh ở trường Đại học Hà Nội. Triển khai thi, đánh giá kết quả học tập môn tiếng Anh bằng hình thức thi trên máy cho các đối tượng sinh viên dựa trên điều kiện thực tế và các quy định, quy chế về thi, kiểm tra của nhà trường.

2.2. Xây dựng kho học liệu số trên cơ sở kết hợp lựa chọn công nghệ phù hợp và điều chỉnh tiến trình dạy học.

Lựa chọn công nghệ số phù hợp để xây dựng kho học liệu: Căn cứ vào thực trạng năng lực công nghệ số của giáo viên tiếng Anh, cơ sở hạ tầng kỹ thuật hiện có của trường Đại học Hà Nội, và tính năng của một số phần mềm ứng dụng số hóa học liệu, bài giảng, công nghệ số được lựa chọn để số hóa học liệu bài giảng sẽ là phần mềm Powerpoint và iSpring Suite. Việc sử dụng Powerpoint sẽ cho phép giáo viên tiếng Anh tiếp tục sử dụng và tận dụng tài nguyên học liệu đã có từ trước. Phần mềm iSpring Suite được sử dụng để bổ sung thêm các thành phần, nội dung tương tác vào bài giảng, và xuất bản bài giảng theo các định dạng có thể được sử dụng trên nền tảng e-learning trên Internet và trên mạng LAN của nhà trường.

Phân chia nội dung các bài giảng thành các thành phần trực tuyến và trực tiếp, làm cơ sở cho việc số hóa nội dung: Theo phương pháp giảng dạy môn tiếng Anh theo hình thức giảng dạy trực tiếp trên lớp đang được áp dụng ở trường Đại học Hà Nội hiện nay, nội dung giảng dạy của môn tiếng Anh bao gồm các nội dung lý thuyết và thực hành, và các bài tập bổ trợ. Các nội dung lý thuyết và thực hành được triển khai trên lớp học, dưới sự chỉ đạo, điều hành của giáo viên; sinh viên tự làm các bài tập bổ trợ, giáo viên chữa bài trên lớp. Trong điều kiện ứng dụng công nghệ số vào dạy học tiếng Anh, các nội dung này cần phải được phân chia lại thành các thành phần trực tuyến (sinh viên tự học tại các địa điểm và thời điểm do sinh viên tự quyết định) và thành phần trực tiếp (sinh viên học tập trên lớp dưới sự chỉ đạo, điều hành của giáo viên). Theo lựa chọn công nghệ số đã xác định, các nội dung lý thuyết (ngữ pháp) và bài tập bổ trợ sẽ được số hóa, chuyển thể thành thành phần trực tuyến, được cung cấp cho sinh viên trên nền tảng e-learning để sinh viên tự học. Các nội dung thực hành sẽ vẫn được duy trì theo dưới dạng thành phần trực tiếp.

Thiết kế lại hoạt động dạy học, điều chỉnh tiến trình dạy học: Trên cơ sở phân chia nội dung dạy học, tiến trình và nội dung dạy học của giáo viên trên lớp học cần phải được điều chỉnh như sau: Về nội dung lý thuyết, do sinh viên đã được cung cấp các nội dung này trên nền tảng e-learning và đã tiến hành tự học, trong giờ giảng trên lớp giáo viên sẽ không dạy lại các nội dung này, mà chỉ hướng dẫn, làm rõ những vấn đề mà sinh viên chưa hiểu rõ, hoặc những nội dung mà giáo viên cho rằng cần phải bổ sung hoặc mở rộng.

Về nội dung thực hành và bài tập bổ trợ, giáo viên vẫn tiến hành duy trì các hoạt động thực hành như đã xác định trong phương pháp dạy học hiện tại, tăng cường thời lượng dành cho luyện tập, giảng giải, giải thích các vấn đề ngôn ngữ được đề cập trong nội dung thực hành và bài tập bổ trợ.

Xây dựng kho học liệu số: Trên cơ sở công nghệ số đã lựa chọn, sự phân chia nội dung và việc điều chỉnh hoạt động và tiến trình dạy học như đã xác định và tiến hành xây dựng kho học liệu số phục vụ cho dạy học môn tiếng Anh trong điều kiện có ứng dụng công nghệ số. Học liệu số được tạo bằng cách biên soạn, chỉnh sửa và định dạng tài liệu thu thập. Thiết kế giao diện trực quan và hấp dẫn cho kho học liệu. Tối ưu hóa giao diện cho dễ đáp ứng nhu cầu của người dùng trên nhiều thiết bị khác nhau. Đồng thời, cần phải theo dõi và duy trì kho học liệu số theo thời gian; cập nhật nội dung mới, loại bỏ tài liệu lỗi thời và đảm bảo rằng kho học liệu luôn cung cấp các tài liệu học tập mới nhất và chất lượng cao. Định dạng, hình thức học liệu số cũng phải đảm bảo dễ sử dụng, dễ cập nhật, dễ chỉnh sửa, điều chỉnh khi cần thiết, nhất là phải đảm bảo tính tương thích cao giữa nền tảng trên Internet và nền tảng trên mạng LAN của nhà trường.

2.3. Triển khai thi, đánh giá kết quả học tập môn tiếng Anh bằng hình thức thi trên máy cho các đối tượng sinh viên dựa trên điều kiện thực tế và các quy định, quy chế về thi, kiểm tra của trường Đại học Hà Nội.

Biện pháp này rất quan trọng. Để triển khai thi, đánh giá kết quả học tập môn tiếng Anh bằng hình thức thi trên máy, cần phải đề xuất điều chỉnh các quy định, quy chế về thi, kiểm tra của Học viện để tạo điều kiện, cơ sở pháp lý cho hình thức thi trên máy: Các quy định, quy chế này sẽ là hành lang pháp lý cho việc thực hiện thi, kiểm tra trên máy tính. Các quy định, quy chế về thi, kiểm tra cần phải được điều chỉnh cho phù hợp với hình thức thi trên máy để đảm bảo tính pháp lý, tính khách quan, công bằng của quá trình thi, kiểm tra, và quá trình chấm điểm, trả điểm thi.

Xác định cấu trúc và thời gian thi: Xác định cấu trúc bài thi, bao gồm số lượng câu hỏi, điểm số cho mỗi câu, điểm số tổng thể, và thời gian thi. Đảm bảo rằng cấu trúc và thời gian thi phù hợp với khối lượng kiến thức và yêu cầu của bài thi. Xác định các quy tắc, quy định của bài thi.

Thiết kế bài thi, xây dựng ngân hàng câu hỏi: Xây dựng ngân hàng câu hỏi đa dạng và phù hợp với

mục tiêu và nội dung kiến thức. Sử dụng các loại câu hỏi như trắc nghiệm, điền từ trống, trả lời ngắn, kéo thả, hay câu hỏi tự luận tùy thuộc vào yêu cầu của bài thi. Sử dụng hệ thống thi trên máy tính để tạo và triển khai bài thi.

Tiến hành thi: Sinh viên tiến hành làm bài thi trên máy tính trên hệ thống e-learning trên mạng LAN của nhà trường, theo cấu trúc bài thi và thời gian thi đã được xác định. Đảm bảo rằng các quy định, quy chế về thi và kiểm tra, cũng như các quy định, quy tắc cụ thể của các bài thi được tuân thủ nghiêm ngặt.

Kiểm tra và đánh giá kết quả, trả điểm thi: Kiểm tra và đánh giá các bài thi sau khi sinh viên hoàn thành, sử dụng các chức năng tự động chấm điểm, đánh giá và tạo bảng điểm tổng hợp của hệ thống e-learning để xuất điểm thi. Trả điểm thi, cung cấp phản hồi cho sinh viên kết quả thi và hiệu quả học tập.

Tổng kết và cải tiến: Tổng kết quá trình thi và đánh giá, đánh giá kết quả học tập và rút ra các kết luận. Dựa trên kết quả và phản hồi từ bài thi để có thể cải tiến quy trình thi và đánh giá trong tương lai.

3. Kết luận

Ứng dụng hiệu quả mô hình công nghệ số trong dạy học tiếng Anh bên cạnh việc phát huy tốt nhất những kết quả đã đạt được, còn đòi hỏi trường Đại học Hà Nội cần tiếp tục triển khai hệ thống, đồng bộ công nghệ số trên các nền tảng mạng Internet hiện có của nhà trường. Đồng thời, cần quan tâm xây dựng kho dữ liệu, triển khai thi, đánh giá kết quả trên mô hình công nghệ số. Từ đó, thiết thực góp phần vào đổi mới nội dung, hình thức, biện pháp dạy học tiếng Anh và nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo của trường Đại học Hà Nội trong thời gian tới./

Tài liệu tham khảo

1. Nguyễn Thị Thu Hà (2019), *Phát triển giáo dục đào tạo trực tuyến ở Việt Nam trong thời kỳ hội nhập*, Tạp chí Tài chính, số tháng 1/2019.
2. Ngô Thị Lan Anh, Hoàng Minh Đức (2020), *Đào tạo trực tuyến trong các trường đại học ở Việt Nam hiện nay: Thực trạng và giải pháp nâng cao chất lượng*. Tạp chí Công Thương - Các kết quả NCKH và ứng dụng công nghệ, Số 23, tháng 9 năm 2020.
3. CEDEFOP (2001), *E-learning and training in Europe*, <https://www.cedefop.europa.eu>.
4. Rosenberg, M. J. (2001), *E-learning: building successful online learning in your organization*, McGraw Hill, New York, NY, USA .
5. Picciano, A. G., Dziuban, C. D., & Graham, C. R. (Eds.). (2013), *Blended learning: Research perspectives*, (Vol. 2), Routledge